

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HSST

Ngày: 25 - 7 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Út Hậu.

2. Bà Bùi Thanh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 (của Tòa án nhân dân quận Ô Môn), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRƯỜNG TH (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 6 năm 1998. Tại: Cần Thơ.

Nơi cư trú: Khu vực H, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ. (Nay là: Khu vực H, phường P, thành phố Cần Thơ)

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trường H và bà Trần Thị Ngọc Th; Không có vợ, con.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 24/5/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/02/2024.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trường Th: Ông **Nguyễn Thanh Ph**, là Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Anh Sĩ - thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. (*có mặt*)

* Bị hại: Ông **Ngô Văn L**, sinh năm 1969. (có mặt)

Địa chỉ: Khu vực H, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ. (Nay là: Khu vực H, phường P, thành phố Cần Thơ)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Khúc Chí Th1**, sinh năm 2003. (có mặt)

- Anh **Ngô Văn Minh Th2**, sinh năm 1998. (có mặt)

- Anh **Nguyễn Việt Ph1**, sinh năm 1981. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu vực H, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ. (Nay là: Khu vực H, phường P, thành phố Cần Thơ)

* Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Trường D**, sinh năm 1984. (có mặt)

- Bà **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1971. (có mặt)

- Chị **Huỳnh Thị Thanh Nh**, sinh năm 2000. (có mặt)

- Bà **Đào Mỹ Y**, sinh năm 1961. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khu vực H, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ. (Nay là: Khu vực H, phường P, thành phố Cần Thơ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/9/2024 tại trước nhà ông Ngô Văn L (Khu vực H, phường Tr, quận M, thành phố Cần Thơ), Nguyễn Trường Th có nói chuyện, cãi nhau với Khúc Chí Th1 và Ngô Văn Minh Th2 (con ông L) về việc Th cho rằng bị nói xấu là lấy trộm xe của Th2. Trong lúc cự cãi, Th dùng tay ôm, câu cổ Th1, Th2 thì bên phía Th có ông Nguyễn Việt Ph1 (chú của Th) ra can ngăn và có dùng tay đánh trúng vào mặt Th1 01 cái làm Th2 té ngã. Còn phía Th2 thì có ông Ngô Văn L và một số người bạn của Th2 (là khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến mua cá kiểng, không xác định được họ tên, địa chỉ) chạy ra, lúc chạy ra thì trên tay ông L có cầm một khúc cây tre, phía bên Th thì cũng có bà Đào Mỹ Y (bà nội của Th), Nguyễn Trường D (chú của Th) chạy lại. ông L cầm khúc cây tre thì bị Ph1 can lại làm rớt khúc cây tre, D đến can ngăn Th đánh nhau với Th2, Th1 (Th câu cổ Th2, Th1; còn Th2, Th1 thì ôm tay ghì Th xuống đất). ông L sau đó nhặt một cục gạch ống, trong lúc D, Ph1 đang can ngăn Th thì ông L dùng gạch ống đánh trúng vào đầu Th. Th vùng dậy lồm được khúc cây tre đánh mạnh 01 (một) cái về phía ông L, trúng vào đầu ông L gây thương tích chảy máu, nằm sấp xuống đường thì hai bên không đánh nhau nữa và ông L được đưa đi cấp cứu.

Ngày 18/9/2024, ông L có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Trường Th. Ngày 07/10/2024, Th có đơn đề nghị giám định thương tật và yêu cầu xử lý đối với Ngô Văn L. Riêng đối với Ngô Văn Minh Th2, Khúc Chí Th1 có đơn không yêu cầu xử lý đối với Nguyễn Trường Th và Nguyễn Việt Ph1.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 541/KLTTCT-TTPYCT ngày 07/11/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Ngô Văn L là 26%, cơ chế do vật tày gây nên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 508/KLTTCT-TTPYCT ngày 18/10/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Trường Th là 05%, cơ chế do vật tày gây nên. Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 215/KLTTCT-TTPYCT ngày 20/5/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Chấn thương gây sưng nề vùng đỉnh phải của ông Nguyễn Trường Th hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da không ảnh hưởng chức năng nên không có tỷ lệ tổn thương cơ thể (không phần trăm) theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2022 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Đối với thương tích của Nguyễn Trường Th, qua điều tra xác định thương tích tại má phải, hàm phải là do khi đang vật nhau với Th1, Th2 thì Th té ngã xuống lộ nông thôn và bị sây sát do mảnh chai bia bị bể không biết từ đâu mà có. Đối với thương tích vùng đầu thì qua giám định bổ sung không có tỷ lệ thương tích.

Đối với Ngô Văn L: Không thừa nhận hành vi dùng gạch đánh trúng đầu Th gây thương tích nhưng qua xác minh có nhiều người chứng kiến thấy việc ông L dùng gạch đánh trúng Th. Tuy nhiên theo kết luận giám định thì Th không có tỷ lệ thương tích ở vùng đầu nên hành vi của ông L không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xử lý về hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính là phù hợp.

Vật chứng: 01 (một) đoạn tre dài 90cm, đường kính 05cm, trọng lượng 900gam, đã qua sử dụng; 01 (một) cục gạch ống, bị bể làm đôi, dài 18cm, rộng 08cm, trọng lượng 1,2kg, đã qua sử dụng; các mảnh vỡ thủy tinh của chai bia (không rõ kích thước, hình dạng); Tiền Việt Nam 5.000.000 đồng (do Th tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả).

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKSOM ngày 23 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ) đã truy tố Nguyễn Trường Th về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trường Th theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường Th phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng

Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) đoạn tre dài 90cm, đường kính 05cm, trọng lượng 900gam, đã qua sử dụng; 01 (một) cục gạch ống, bị bể làm đôi, dài 18cm, rộng 08cm, trọng lượng 1,2kg, đã qua sử dụng; các mảnh vỡ thủy tinh của chai bia (không rõ kích thước, hình dạng).

Đối với số tiền 5.000.000 đồng bị cáo nộp khắc phục hậu quả, đề nghị trả lại cho bị hại số tiền này.

- Ông Nguyễn Thanh Ph trình bày bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trường Th: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo Th và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, xuất phát từ việc ông L đánh bị cáo nên bị cáo đã dùng khúc cây tre đánh trả lại, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù.

- Bị cáo Nguyễn Trường Th thống nhất ý kiến với bào chữa của ông Nguyễn Thanh Ph. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Ông Ngô Văn L trình bày: Vào ngày 15/9/2024, bị cáo Th đã dùng khúc cây tre đánh vào đầu của ông gây thương tích với tỷ lệ 26%. Nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và ngày công lao động với tổng số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Ông yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Trường Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan,

người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh:

Xuất phát từ việc bị cáo Th cho rằng bị nghi ngờ lấy trộm xe của anh Th2 nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/9/2024, sau khi đã sử dụng rượu bia, bị cáo đi đến trước nhà của ông L để nói chuyện với anh Th1, anh Th2; sau đó xảy ra cự cãi và xô xát ở trước nhà của ông L. Trong lúc bị cáo xô xát, vật nhau với anh Th1, anh Th2 thì ông L dùng gạch đánh trúng đầu của bị cáo, sau đó bị cáo nhặt được 1 đoạn tre dài 90cm, đường kính 05cm, trọng lượng 900gam đánh 01 cái trúng vào đầu của ông L gây thương tích chảy máu. Khi dùng đoạn tre đánh ông L, bị cáo chỉ đánh đại, không nhằm vào vị trí nào trên người của ông L.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 541/KLTTCT-TTPYCT ngày 07/11/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Ngô Văn L là 26%, cơ chế do vật tày gây nên.

Như vậy, bị cáo Th đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm (khúc cây tre) để gây thương tích cho ông L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26% nên hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Từ đó cho thấy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ) truy tố bị cáo Th theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với thương tích của bị cáo Th, tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 508/KLTTCT-TTPYCT ngày 18/10/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Trường Th là 05%, cơ chế do vật tày gây nên. Tỷ lệ từng vết thương:

- Vùng đỉnh phải và ngón III bàn tay phải đang lành, còn hiện tại còn sưng nề không có tỷ lệ tổn thương cơ thể theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế.

- Vết sẹo vùng má phải có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 03% (Ba phần trăm).

- Vết sẹo vùng cổ dưới góc hàm phải có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 02% (Hai phần trăm).

- Sưng nề ngón 1 bàn tay phải đã lành, không để lại vết tích trên da có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 00% (Không phần trăm).

Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 215/KLTTCT-TTPYCT ngày 20/5/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Chấn thương gây sưng nề vùng đỉnh phải của ông Nguyễn Trường Th hiện tại đã lành, không còn vết tích trên da không ảnh hưởng chức năng nên không có tỷ lệ tổn thương cơ thể (không phần trăm).

Quá trình điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã xác định được, thương tích của bị cáo tại má phải, hàm phải là do khi đang vật nhau với anh Th1, anh Th2 thì bị cáo té ngã xuống lộ nông thôn và bị sây sát do các mảnh chai bia bị bể không biết từ đâu mà có.

Đối với ông L, có hành vi dùng gạch đánh trúng đầu bị cáo gây thương tích nhưng qua kết luận giám định thì bị cáo không có tỷ lệ thương tích ở vùng đầu nên hành vi của ông L không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ xử lý hành chính là phù hợp.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Tính mạng, sức khỏe con người là quan trọng và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo nhận thức được hành vi dùng khúc cây tre đánh vào đầu người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, không chiếm chế sự tức giận của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, qua đó cho thấy bị cáo phạm tội do lỗi cố ý.

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm, do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (tội phạm nghiêm trọng) chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm nghiêm trọng do cố ý. Do đó, bị cáo Th phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 và Khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Đối với yêu cầu của người bào chữa về việc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy, lỗi chính trong vụ án này thuộc về bị cáo, sự việc xảy ra do bị cáo sau khi sử dụng rượu bia đã đến gặp anh Th1, anh Th2 để làm rõ việc bị cáo bị nghi ngờ lấy trộm xe, trong lúc cãi vã qua lại, bị cáo đã đánh anh Th2, đây cũng là xuất phát điểm cho các sự việc xảy ra sau đó. Trong vụ án này, anh Th2 cũng là

người bị bị cáo đánh nhưng anh Th2 đã cố gắng kiềm chế không đánh trả lại bị cáo, tuy nhiên, bị cáo đã không chọn cách xử sự phù hợp nên đã dẫn đến hành vi phạm tội. Như vậy, không thể cho rằng chỉ vì bị cáo bị ông L đánh nên bị cáo đánh trả lại ông L là phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị của người bào chữa không có cơ sở để chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và ngày công lao động với tổng số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Bị cáo đồng ý. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, sự thỏa thuận này không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu số tiền 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trường Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường Th (Tên gọi khác: không) 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Trường Th và bị hại ông Ngô Văn L về việc bị cáo Nguyễn Trường Th bồi thường cho ông Ngô Văn L số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) bị cáo Nguyễn Trường Th đã nộp khắc phục hậu quả, bị cáo Th có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại cho ông Ngô Văn L là 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Ngô Văn L số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) đoạn tre dài 90cm, đường kính 05cm, trọng lượng 900gam, đã qua sử dụng; 01 (*một*) cục gạch ống, bị bể làm đôi, dài 18cm, rộng 08cm, trọng lượng 1,2kg, đã qua sử dụng; các mảnh vỡ thủy tinh của chai bia (không rõ kích thước, hình dạng).

(*Vật chứng hiện do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Cần Thơ quản lý*)

*** Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trường Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Tổng cộng là 1.450.000 đồng (*Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Bùi Trần Thanh Thế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Út Hậu

Bùi Thanh Hà

Bùi Trần Thanh Thế